

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công các công tác chính của gói thầu phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công công việc, tiến độ huy động thiết bị thi công, tiến độ cung cấp vật tư thiết bị các công tác chính của gói thầu;
- Cách thức quản lý thi công bao gồm: tổ chức quản lý thi công, nghiệm thu, bàn giao, tổ chức quản lý hiện trường;
- Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT.

Nhà thầu có thể đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình hoặc không đính kèm chứng chỉ này trong E-HSMT, kể cả trường hợp E-HSMT có yêu cầu nhà thầu phải có chứng chỉ này. Việc nhà thầu không đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình không phải là lý do loại bỏ nhà thầu. E-HSMT của nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng thầu. Trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình trước khi trao hợp đồng.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt.

3.2.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
------------------	----------------

3.2.1.1. Đối với các vật tư, vật liệu xây dựng: xi măng, cát, thép tròn, thép hình, thép tấm, thép mạ kẽm ...(trường hợp đính kèm catalog phải nêu trích dẫn, đánh dấu sử dụng những nội dung, thông số nào trong catalog)	Có cam kết, có hợp đồng nguyên tắc được lập trong thời gian tham dự thầu, kèm hồ sơ pháp lý của đối tác cung cấp, có catalog hoặc bảng thông số kỹ thuật vật tư dự kiến cung cấp.	Đạt
	Không có cam kết hoặc không có hợp đồng nguyên tắc, không được lập trong thời gian tham dự thầu, không có hồ sơ pháp lý của đối tác cung cấp, không có catalog hoặc bảng thông số kỹ thuật vật tư dự kiến cung cấp.	Không đạt
3.2.1.2. Vật liệu hoàn thiện: gạch xây, gạch ốp lát, chống thấm, Sơn tường nội thất, ngoại thất, sơn sắt thép các loại. Trần thạch cao, ngói, tôn lợp mái. Cửa nhôm kính kèm phụ kiện, vách compact HPL, phụ kiện. (trường hợp đính kèm catalog phải nêu trích dẫn, đánh dấu sử dụng những nội dung, thông số nào trong catalog)	Có cam kết, có hợp đồng nguyên tắc được lập trong thời gian tham dự thầu, kèm hồ sơ pháp lý của đối tác cung cấp, có catalog hoặc bảng thông số kỹ thuật vật tư dự kiến cung cấp.	Đạt
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc, không được lập trong thời gian tham dự thầu, không có hồ sơ pháp lý của đối tác cung cấp, không có catalog hoặc bảng thông số kỹ thuật vật tư dự kiến cung cấp.	Không đạt
3.2.1.3. Vật tư thiết bị hệ thống điện: ống luồn dây, dây dẫn, tủ điện các loại, thiết bị điện (Aptomat, công tắc, ổ cắm, đèn các loại). (trường hợp đính kèm catalog phải nêu trích dẫn, đánh dấu sử dụng những nội dung, thông số nào trong catalog)	Có cam kết, có hợp đồng nguyên tắc được lập trong thời gian tham dự thầu, kèm hồ sơ pháp lý của đối tác cung cấp, có catalog hoặc bảng thông số kỹ thuật vật tư dự kiến cung cấp.	Đạt
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc, không được lập trong thời gian tham dự thầu, không có hồ sơ pháp lý của đối tác cung cấp, không có catalog hoặc bảng thông số kỹ thuật vật tư dự kiến cung cấp.	Không đạt
3.2.1.4. Vật tư, thiết bị hệ thống điều hòa: Tủ điện, dây dẫn, ống nhựa luồn dây, ống đồng, bảo ôn cách nhiệt, các thiết bị điều hòa...(trường hợp đính kèm catalog phải nêu trích dẫn, đánh dấu sử dụng những nội dung, thông số nào trong catalog)	Có cam kết, có hợp đồng nguyên tắc được lập trong thời gian tham dự thầu, kèm hồ sơ pháp lý của đối tác cung cấp, không có catalog hoặc bảng thông số kỹ thuật vật tư dự kiến cung cấp.	Đạt
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc, không được lập trong thời gian tham dự thầu, không có hồ sơ pháp lý của đối tác cung cấp, không có catalog hoặc bảng thông số kỹ thuật vật tư dự kiến cung cấp.	Không đạt
3.2.1.5. Vật tư, thiết bị cấp thoát nước: ống cấp thoát	Có cam kết, có hợp đồng nguyên tắc được lập trong thời gian tham dự thầu, kèm hồ sơ pháp lý	Đạt

nước và phụ kiện các loại, cầu chắn rác, phễu thu sàn, van vòi các loại, xi bết, chậu rửa, gương soi...(trường hợp đính kèm catalog phải nêu trích dẫn, đánh dấu sử dụng những nội dung, thông số nào trong catalog)	của đối tác cung cấp, có catalog hoặc bảng thông số kỹ thuật vật tư dự kiến cung cấp.	
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc, không được lập trong thời gian tham dự thầu, không có hồ sơ pháp lý của đối tác cung cấp, không có catalog hoặc bảng thông số kỹ thuật vật tư dự kiến cung cấp.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 3.2.1.1 đến 3.2.1.5 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

3.2.2. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2.2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công (Kèm theo bản vẽ và thuyết minh)	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp với yêu cầu khuôn viên mặt bằng tổng thể của Chủ đầu tư vẫn đang sử dụng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
3.2.2.2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công đầy đủ theo yêu cầu Chương V. (Kèm theo bản vẽ và thuyết minh)	Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật, biện pháp kỹ thuật theo các công tác chính quy định tại Chương V	Đạt
	Không đầy đủ giải pháp kỹ thuật, biện pháp kỹ thuật theo các công tác chính quy định tại Chương V	Không đạt
3.2.2.3. Quy trình thi công và nghiệm thu, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho các công tác chính	Quy trình thi công và nghiệm thu, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đầy đủ cho các công tác chính (điểm 1.1, khoản 1, mục III, chương V) của gói thầu; Quy trình thi công và nghiệm thu, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phải đảm bảo phù hợp với thiết kế biện pháp thi công, tiến độ thi công;	Đạt
	Quy trình thi công và nghiệm thu, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật không đầy đủ cho các công tác chính (điểm 1.1, khoản 1, mục III, chương V) của gói thầu; Quy trình thi công và nghiệm thu, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn	Không đạt

	kỹ thuật không đảm bảo phù hợp với thiết kế biện pháp thi công, tiến độ thi công;	
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 3.2.2.1 đến 3.2.2.3 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

3.2.3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2.3.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 75 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 75 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 75 ngày.	Không đạt
3.2.3.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công c) Giữa biểu đồ cung cấp vật liệu và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a), b) và c).	Đạt
	Đề xuất không đủ 3 nội dung a), b) và c).	Không đạt
3.2.3.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu tại Chương V	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 3.2.3.1 đến 3.2.3.3 đều được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

3.2.4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2.4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	Có đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng các công tác chính nêu tại chương V; Toàn bộ biện pháp bảo đảm chất lượng các công tác chính hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công theo yêu cầu chương V;	Đạt
	Không có đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng các công tác chính nêu tại chương V; Có biện pháp bảo đảm chất lượng của công tác trong công tác chính không hợp lý, không khả thi, không phù	Không đạt

	hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công theo yêu cầu chương V;	
3.2.4.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào và biện pháp bảo quản nguyên vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
3.2.4.4. Có quy trình chạy thử hệ thống thiết bị điện, điện nhẹ, điều hòa, cấp thoát nước để tiến hành bàn giao.	Có biện pháp quy trình chạy thử hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp quy trình chạy thử hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
3.2.4.5. Cách thức quản lý chất lượng bao gồm: tổ chức quản lý chất lượng, tổ chức quản lý hiện trường	Có quy trình quản lý chất lượng đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có quy trình quản lý chất lượng đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 3.2.4.1 đến 3.2.4.5 đều được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

3.2.5. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2.5.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động và an toàn cho xung quanh công trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động cụ thể cho gói thầu, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; Cán bộ kỹ thuật và công nhân đủ điều kiện đáp ứng quy định về an toàn lao động khi công.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động cụ thể cho gói thầu hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; Cán bộ kỹ thuật và công nhân không đủ điều kiện đáp ứng quy định về an toàn lao động khi thi công.	Không đạt
3.2.5.2. Phòng cháy, chữa cháy		

Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
3.2.5.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 3.2.5.1 đến 3.2.5.3 đều được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

3.2.6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

3.2.7. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu có cam kết và phải tuân thủ quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết và không tuân thủ quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.